

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
K ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST.

Ngày: 26/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, K ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Sâm Châu.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, K Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/HSST-QĐ ngày 17/3/2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 49/2023/TB-TA ngày 10/4/2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn Tr**, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: không; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện Long Thành, K Đồng Nai; Tạm trú: Ấp 9, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Đỗ Thị Th; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 anh em; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thủy Ng và có 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/7/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại trại tạm giam Công an K Đồng Nai.

2. **Trần Văn H**, sinh năm 1995 tại Bà Rịa Vũng Tàu; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: ấp 8, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Trần Văn H và bà Phạm Thị Thu H; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị H và có 01 con lớn sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/7/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại trại tạm giam Công an K Đồng Nai.

(Bị cáo Trần Văn Tr, Trần Văn H có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Tr và Trần Văn H là bạn bè cả hai đều không có việc làm ổn định. Vào khoảng tháng 02/2022, Tr sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Trần Văn Tr” số điện thoại 0888304768 liên lạc với một tài khoản facebook (hiện không xác định thông tin về chủ tài khoản) để thỏa thuận mua 01 khẩu súng dạng súng rulo ổ xoay và 10 viên đạn với giá 6.000.000 đồng. Tr cho số điện thoại 0888304768 và hẹn địa chỉ giao nhận súng đạn ở khu vực chợ Long Thành, K Đồng Nai. Khoảng 10 ngày sau, Trần Văn Tr được một người đàn ông (không rõ họ tên địa chỉ) liên lạc hẹn gặp để nhận 01 khẩu súng màu đen cùng 10 viên đạn đựng trong hộp giấy và Tr trả số tiền 6.000.000 đồng. Sau đó, Tr mang súng đạn về phòng trọ tại ấp 9, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai mở ra kiểm tra có 01 khẩu súng màu đen dạng súng Rulo ổ xoay 06 viên trong ổ xoay tiếp đạn, 04 viên đạn rời được bỏ trong bịch nilon nhỏ. Tr cất giấu khẩu súng, đạn trong gầm bếp gas phòng trọ của mình. Khoảng 23 giờ đêm cùng ngày, Tr mang súng, đạn ra lô cao su thuộc khu vực ấp 9, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai cách phòng trọ khoảng 01km bắn thử 01 viên đạn lên trời thì nghe tiếng nổ nhưng không lớn, Tr mở ổ xoay ra lấy vỏ đạn vừa bắn vứt bỏ lại vị trí đứng bắn và lấy 01 viên đạn khác mang theo lắp vào ổ xoay tiếp đạn, sau đó mang khẩu súng đã nạp 06 viên đạn và 03 viên đạn còn lại về phòng trọ tiếp tục cất giấu.

Ngày 27/7/2022, Trần Văn Tr nhờ Trần Văn H cất giấu 01 khẩu súng màu đen dạng súng rulo đã nạp 06 viên đạn và 03 viên đạn. H đồng ý và cất giấu vào ba lô màu đen treo lên tường trong phòng trọ của mình ở ấp 10, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai.

Trong thời gian này do Trần Văn Tr có mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền với anh Triệu Văn K, (sinh ngày 14/3/1989, nơi cư trú: tổ 5, ấp Bàu Tre, xã B, huyện Long Thành, K Đồng Nai) nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày

29/7/2022, Tr rủ H đi gặp K để đòi tiền. H đồng ý và về phòng trọ lấy khẩu súng đã nạp 06 viên đạn do Tr nhờ cất giấu trước đó bỏ vào túi quần trước bên trái. Khi Tr và H đến phòng trọ của K tại ấp 8, xã S, huyện Long Thành, Tr, H để xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 60B6-491.49 và xe mô tô Suzuki Satria F150 biển số 60G1-401.68 ở ngoài phòng trọ (cách cửa phòng trọ khoảng 2m - 3m) H đứng ngoài vị trí dựng xe còn Tr một mình đi vào gặp K đang ngồi ở trước cửa phòng trọ thì giữa Tr và K xảy ra cãi vã, đánh nhau. Sau đó, K nói với Tr và H về nhà K tại tổ 5, ấp Bàu Tre, xã B, huyện Long Thành, K Đồng Nai sẽ trả tiền. Khi đi tới nơi, Tr lo sợ K sẽ báo Công an nên đã lấy khẩu súng từ H mang đi giấu tại lô cao su đối diện nhà K rồi quay lại chờ K trả tiền. Lúc này, ông Triệu Văn Hai (bố của K) và anh Triệu Văn Kim Ng (em ruột của K) về nhà gặp Tr, H thì xảy ra cãi vã, đánh nhau. Anh Ngọc báo Công an xã B, huyện Long Thành đến bắt quả tang thu giữ của Trần Văn Tr 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo; 06 viên đạn có vỏ bằng kim loại màu vàng; 01 cán dao thái lan màu vàng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B6-491.49; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150 biển số 60G1-401.68; kiểm tra nơi ở của Trần Văn H tại ấp 10, xã S, huyện Long Thành thu giữ 03 viên đạn màu nâu đồng (vỏ bằng kim loại màu vàng).

Kết luận giám định số 4298/KL-KTHS ngày 30/7/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh xác định:

1. Khẩu súng gửi giám định có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc danh mục vũ khí quân dụng, không phải công cụ hỗ trợ.
2. Các viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6mmx15,6mm không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

Kết luận giám định số 4604/KL-KTHS ngày 17/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh xác định:

1. 03 (ba) viên đạn gửi giám định là đạn thể thao, không phải đạn dùng cho vũ khí quân dụng, sử dụng cho những loại súng: TOZ 8 (Russia), Frommer Type M-29 (Hungary), Galesi Mod. 505 A (Italy)... và các loại súng chế tạo thủ công có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng cỡ nòng từ 5,6mm.
2. 03 (ba) viên đạn gửi giám định và 06 (sáu) viên đạn nêu trong kết luận giám định số 4298/KL-KTHS ngày 30/7/2022 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí Minh sử dụng cho khẩu súng nêu trong kết luận giám định số 4298/KL-KTHS ngày 30/7/2022 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí Minh.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Trần Văn Tr, Trần Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1, ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Viện

kiểm sát nhân dân K Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ, trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ: 02 năm 06 tháng – 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ: 01 năm 06 tháng – 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo; 08 viên đạn có vỏ bằng kim loại màu vàng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B6-491.49 cho chủ sở hữu là có căn cứ nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an K Đồng Nai; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân K Đồng Nai; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 02/2022 đến ngày 29/7/2022, tại ấp 9, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai Trần Văn Tr có hành vi

tàng trữ trái phép 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo là vũ khí quân dụng và 10 viên đạn không phải vũ khí quân dụng, Tr đã sử dụng khẩu súng bắn thử 01 viên đạn, còn lại 09 viên đạn. Vào ngày 27/7/2022, Trần Văn Tr nhờ Trần Văn H cất giấu khẩu súng đã nạp 06 viên đạn và 03 viên đạn tại phòng trọ của H ở ấp 10, xã S, huyện Long Thành, K Đồng Nai đến ngày 29/7/2022 khi Trần Văn Tr, Trần Văn H mang khẩu súng đi đòi tiền của anh Triệu Văn K tại nhà ông Triệu Văn Hai thuộc ấp Bàu Tre, xã B, huyện Long Thành, K Đồng Nai thì bị Công an xã B, huyện Long Thành bắt quả tang thu giữ của Trần Văn Tr 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo cùng 06 viên đạn, kiểm tra nơi ở của H thu giữ 03 viên đạn. Hành vi của bị cáo Trần Văn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về vũ khí quân dụng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về vai trò của các bị cáo: Xét vai trò của các bị cáo là đồng phạm giản đơn nên cần đánh giá tính chất mức độ vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Trần Văn Tr là chính phạm trong vụ án, bị cáo là người trực tiếp tàng trữ và sử dụng trái phép 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo là vũ khí quân dụng và 10 viên đạn không phải vũ khí quân dụng. Vì vậy đối với bị cáo cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

Bị cáo Trần Văn H là đồng phạm trong vụ án sau khi được bị cáo Tr nhờ cất giữ 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo là vũ khí quân dụng thì bị cáo đồng ý. Bị cáo cũng là người trực tiếp cầm súng đi để đòi tiền cùng với bị cáo Tr. Vì vậy đối với bị cáo cần cũng cần có một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Trần Văn Tr từng có thời gian tham

gia quân ngũ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Đối với người bán súng, đạn cho Trần Văn Tr, Cơ quan An ninh điều tra Công an K Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7]. Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150 biển số 60G1-401.68; 01 cán dao thái lan màu vàng, hành vi dùng dao gây thương tích đối với Trần Văn Tr xảy ra vào ngày 29/7/2022 tại nhà ông Triệu Văn H thuộc ấp Bàu Tre, xã B, huyện Long Thành, K Đồng Nai; hành vi sử dụng súng để đe dọa gây áp lực đòi tiền của Trần Văn Tr, Trần Văn H đối với Triệu Văn K, Cơ quan An ninh điều tra Công an K Đồng Nai chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để điều tra theo thẩm quyền.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo; 08 viên đạn có vỏ bằng kim loại màu vàng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[9]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất vũ khí quân dụng”.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 29/7/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H **01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 29/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen dạng rulo; 08 viên đạn có vỏ bằng kim loại màu vàng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng đang do Bộ chỉ huy quân sự K Đồng Nai quản lý theo biên bản về việc giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/01/2023).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn Tr, Trần Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn Tr, Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND K Đồng Nai;
- Viện KSND K Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- THADS huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành